TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2017/QĐST-HNGĐ	*Đ , ngày 13 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 12/2017TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Triệu Thị N , sinh năm 1996

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H , sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: đội 6, ấp S , xã Đ , huyện Đ , tỉnh B .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: Chị Triệu Thị N , sinh năm 1996

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H , sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: đội 6, ấp S , xã Đ , huyện Đ , tỉnh B .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Triệu Thị N và bị đơn anh Nguyễn Văn H xác định tình cảm vợ chồng giữa hai người đã thực sự hết, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai thống nhất ly hôn.

-Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn chị Triệu Thị N và bị đơn anh Nguyễn Văn H thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Triệu Khánh M ,

sinh ngày 22/10/2015 cho chị Triệu Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong thời gian chị Triệu Thị N nuôi dưỡng cháu Nguyễn Triệu Khánh M , anh Nguyễn Văn H được thực hiện quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

-***Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác***: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Nguyên đơn chị Triệu Thị N tự nguyện nộp án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0024299, quyển số 000486 ngày 03/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ , tỉnh B .

Hoàn lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn chị Triệu Thị N theo biên lai thu tiền 0024299, quyển số 000486 ngày 03/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ , tỉnh B .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh B ;
- VKSND huyện Đ ;
- Chi cục THADS huyện Đ ;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hồng Hạnh